

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2022/HSST
Ngày 22- 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Đình Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 560/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 600/2022/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1993; tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Tn, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 24/8/2016, bị Công an xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” với số tiền 1.500.000 đồng. bị cáo đã nộp phạt xong.

+ Bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 05/2017/HSST ngày 11/01/2017. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/01/2018 và đã chấp hành xong các nghĩa vụ khác trong bản án.

+ Bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 52/2019/HSST ngày 19/3/2019, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/4/2020 và đã chấp hành xong các nghĩa vụ khác trong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 01/8/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Lê Cẩm T, sinh ngày 24/3/2004; trú tại: Số 90 đường T, tổ 07, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970 và chị Lê Thị Hồng Th, sinh năm 1974; cùng trú tại: Số 90 đường T, tổ 07, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Trần Ngọc S, sinh năm 2000; trú tại: Số 162 đường T, tổ 07, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Hồ Trà G, sinh năm 2002; trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Tất cả đều vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Từ Quang L, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã Hh, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Khánh H1, sinh năm 2001; trú tại: Thôn X, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Tất cả đều vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Duy C1, sinh năm 1997; trú tại: Tổ dân phố V, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, Nguyễn Duy H đi xe buýt từ ngã tư T, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đến quán game ở gần vòng xuyến Bàu G thuộc phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi chơi game, mục đích để đợi đến tối lợi dụng sự sơ hở của chủ quản lý tài sản đột nhập trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2022, H đi bộ trên đường T, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện ban công tầng 02 căn nhà số 90 của vợ chồng anh Nguyễn Văn Q, chị Lê Thị Hồng Th đang mở cửa nên đã leo lên cây xanh bên cạnh căn nhà rồi

nhảy qua ban công đột nhập vào nhà bằng cửa chính. H thấy vợ chồng anh Q và hai con của anh Q đang ngủ nên đi xuống tầng trệt, H thấy 01 chiếc ví của cháu Nguyễn Lê Cẩm T (con của anh Q, chị Th) đang để trên bàn, mở ví lấy số tiền 570.000 đồng. Sau đó, H xuống phòng ngủ ở tầng trệt lục trong tủ gỗ thì phát hiện một con heo đất đựng tiền tiết kiệm của của chị Th, H lấy con dao dưới phòng bếp nhà anh Q cạy con heo đất và lấy toàn bộ số tiền trong con heo rồi tẩu thoát. Sau khi lấy được tiền, H đến Công viên ở đường T, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi kiểm đếm số tiền đã trộm được trong con heo đất là 7.930.000 đồng. Tổng số tiền H đã trộm cắp trong nhà anh Q, chị Th là 8.500.000 đồng, H tiêu xài hết số tiền 3.444.000 đồng, còn lại số tiền 5.056.000 đồng đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận: Cũng với phương thức, thủ đoạn như vụ án trộm cắp nhà anh Q, chị Th nêu trên, H còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/7/2022, H đi bộ trên đường T thuộc phường N, thành phố Q thì phát hiện căn nhà số 62 có cửa ở ban công tầng 02 đang mở nên đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. H trèo lên cây xanh bên cạnh căn nhà rồi nhảy qua ban công tầng hai và đột nhập vào nhà thì thấy anh Trần Ngọc S và chị Hồ Trà G đang nằm ngủ trong phòng. H lấy túi xách của chị G treo trong phòng mang ra ngoài ban công mở lấy số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H đi vào phòng ngủ tiếp tục tìm tài sản thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64GB của chị G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 64GB của anh S đang sạc pin để trên sàn nhà gần đầu giường. H lấy 02 chiếc điện thoại này và tẩu thoát. Đến khoảng 09 giờ 35 phút ngày 27/7/2022, H mang điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB đến cửa hàng điện thoại di động L Apple do anh Từ Quang L làm chủ, có địa chỉ tại: Số 162 đường P, thành phố Q bán cho anh L với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi mua điện thoại trên, anh L bán lại cho anh Phan Văn T1 với số tiền 4.400.000 đồng, nH anh T1 chưa đưa tiền cho anh L. Tiếp tục, khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, H mang điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 64GB đến cửa hàng điện thoại di động Tr Apple, có địa chỉ: Số 144 đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi bán cho anh Nguyễn Khánh H1 là nhân viên của cửa hàng với số tiền 3.500.000 đồng. Sau khi bán 02 chiếc điện thoại trộm cắp được với tổng số tiền 7.500.000 đồng và số tiền 500.000 đồng trộm được của chị G, H tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận giám định tài sản số 51/KL-HĐĐDTTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi, kết luận: Tại thời điểm ngày 27/7/2022 (ngày trộm cắp tài sản) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB có giá trị là 11.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 64GB có giá trị là 10.500.000 đồng, tổng cộng là 21.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã thực hiện qua hai vụ trộm cắp tài sản là 30.500.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ đồ vật và xử lý như sau:

- Thu giữ từ anh Phan Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB; thu giữ từ anh Lê Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, màu đen, dung lượng 64GB. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại anh Trần Ngọc S và chị Hồ Trà G.

- Thu giữ của Nguyễn Duy H số tiền 5.056.000 đồng (số tiền còn lại sau khi trộm cắp nhà anh Q, chị Th). Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th.

- Thu giữ từ Nguyễn Duy H 01 đôi dép màu trắng, trên dép có in chữ B.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã trích xuất từ Camera an ninh 07 tập tin video chứa đựng nội dung, hình ảnh Nguyễn Duy H bán điện thoại trộm cắp được tại cửa hàng di động L Apple được lưu trong 01 USB.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Anh Nguyễn Văn Q, chị Lê Thị Hồng Th, chị Nguyễn Thị Cẩm T, anh Trần Ngọc S, chị Hồ Trà G, anh Từ Quang L, anh Lê Văn Tr đã nhận lại tài sản (điện thoại) và toàn bộ số tiền đã bị mất; không ai có yêu cầu gì. Riêng bị hại anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị Hồng Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 25/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai yêu cầu. Do đó, không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu trắng, trên dép có in chữ B.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi; không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định: Bị cáo Nguyễn Duy H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo lười nhác lao động, nh muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào các ngày 27/7/2022 và 29/7/2022, bị cáo đã lén lút, đột nhập thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi của các bị hại với tổng giá trị tài sản là 30.500.000 đồng; gồm : Ngày 27/7/2022, chiếm đoạt của chị Hồ Trà G 500.000 đồng và 01 điện thoại di động trị giá 11.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Trần Ngọc S 01 điện thoại di động trị giá 10.500.000 đồng; ngày 29/7/2022 chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Cẩm T số tiền 570.000 đồng, chiếm đoạt của chị Lê Thị Hồng Th, anh Nguyễn Văn Q số tiền 7.930.000 đồng.

Hành vi của bị cáo như đã nêu trên có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy H là có cơ sở, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nh vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện. Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã có sự chuẩn bị, lên kế hoạch, thăm dò địa điểm. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “*trộm cắp tài sản*” và có thời gian chấp hành án tại các Trại giam. Sau khi chấp hành xong, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, không lo tu dưỡng đạo đức, không tích cực lao động lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều có giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng thỏa mãn các dấu hiệu của tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội hai lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã tác động với anh trai của bị cáo là anh Nguyễn Duy C1 bồi thường xong cho các bị hại và những người liên quan, bị hại anh Nguyễn Văn Q, chị Lê Thị Hồng Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan một số người đã nhận lại tài sản bị mất và đã được bồi thường; không ai có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB chứa đựng nội dung thể hiện lại diễn biến, hình ảnh bị cáo bán chiếc điện thoại di động trộm cắp được tại cửa hàng điện thoại di động của anh Từ Quang L là một trong những tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này. Do đó, cần phải được lưu kèm hồ sơ vụ án.

[7] Đối với các đối tượng liên quan trong vụ án: Khi mua tài sản là các điện thoại mà bị cáo trộm cắp được, anh Từ Quang L, Phạm Văn T1, Phạm Khánh H1 không biết các điện thoại đó do bị cáo trộm cắp mà có. Vì vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh L, anh T1 và anh H1 về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy H bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu trắng, trên dép có in chữ B.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22-12-2022). Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Q;
- Công an TP Q (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADSTP Q;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án, hồ sơ THAHS, VT./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Thương Nguyễn Thị Song Trà

Nguyễn Thanh Tuấn